

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2020/HNGĐ-ST

Ngày 14/8/2020

*“V/v Không công nhận là vợ chồng,
tranh chấp nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và bà Cấn Thị Thành.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/02/2020 về việc “Không công nhận là vợ chồng, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự.

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Xuân Th – có mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

- **Bị đơn:** Chị Lưu Thị H – có mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình xét xử anh Nguyễn Xuân Th trình bày: Anh và chị Lưu Thị H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993 đến nay không có đăng ký kết hôn. Việc chung sống với nhau là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, việc không đăng ký kết hôn là do thiếu am hiểu pháp luật. Trong thời gian chung sống anh và chị H có 04 con chung là cháu Nguyễn Anh H, sinh năm 1994, Nguyễn Trung Gi, sinh năm 1998, Nguyễn Thế Ng, sinh năm 1999 và Nguyễn Hữu Tất Th, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2005. Lý do anh làm đơn đề nghị không công nhận vợ chồng với chị H là do bất

đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, chị H thường ghen tuông, không tôn trọng và thường xúc phạm anh. Anh Th không còn tình cảm với chị H, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh và chị Hoàng là vợ chồng.

Về con chung: Anh Th đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Tất Th đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Lưu Thị H trình bày: Chị Ho thừa nhận lời trình bày của anh Th về quá trình chung sống của chị với anh Th là đúng. Chị và anh Th chung sống với nhau là hoàn toàn tự nguyện từ năm 1993 đến nay không đăng ký kết hôn, quá trình chung sống hạnh phúc cho đến năm 2017 thì thường xảy ra mâu thuẫn do anh Th thay đổi tính cách, bất đồng quan điểm, anh Th sống không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo kinh tế gia đình, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị H cũng không còn tình cảm với anh Th, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Th, không công nhận chị và anh Th là vợ chồng.

Về con chung: Chị H đồng ý để anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Tất Th đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, bị đơn chị Lưu Thị H có mặt tham gia phiên tòa nhưng tự ý bỏ về giữa chừng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX); Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; việc thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Chấp hành đúng theo quy định của BLTTDS, bị đơn bỏ về giữa chừng nên đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử và tuyên án vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không công nhận anh Th và chị H là vợ chồng. Về con chung, đề nghị giao cháu Nguyễn Hữu Tất Th cho anh Nguyễn Xuân Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Các đương sự thống nhất với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn anh Nguyễn Xuân Th khởi kiện chị Lưu Thị H về việc “Không công nhận là vợ chồng, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân Th và chị Lưu Thị H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1993, tuy đủ điều kiện kết hôn và nhận thức được việc phải đăng ký kết hôn nhưng anh Th, chị H không đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm, anh Th sống không có trách nhiệm với gia đình. Tình cảm dành cho nhau không còn, do đó anh Th, chị H đã sống ly thân từ năm 2019 và đều thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận là vợ chồng. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của anh Th, chị H không hợp pháp, do đó HĐXX có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện, không công nhận anh Th và chị H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Xuân Th đề nghị được nuôi dưỡng cháu Th đến tuổi trưởng thành, chị H đề nghị tôn trọng sự lựa chọn của cháu Th. Nguyên vọng của cháu Th là được ở với anh Th nếu anh Th, chị H không chung sống với nhau. Xét quan điểm của các đương sự và nguyện vọng của cháu Th, cần giao cháu Th cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Anh Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về nội dung vụ án có là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Th phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11, Điều 87 Luật hôn nhân và gia đình 2000; điểm b Điều 3 Nghị quyết số 35/2000/UBTVQH10 ngày 09/6/2000; Nghị quyết Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Nguyễn Xuân Th và chị Lưu Thị H là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu Tất Th, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2005 cho anh Nguyễn Xuân Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Chị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai có quyền cản trở chị H thực hiện quyền này.

Trong trường hợp chị Hoàng lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là anh Th có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị H.

Hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Nguyễn Xuân Th phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Th đã nộp theo biên lai số 0000352 ngày 24/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- STP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phong